TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2025/QĐST- HNGĐ	*Kiến Xương, ngày 17 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 01/2025/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2025 về việc yêu cầu "Công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con sau khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Anh **Trần Đăng T**, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Thôn Y, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

- Người yêu cầu: Chị **Vũ Cẩm A**, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Số nhà 1, ngõ 2 L, tổ dân phố T, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh Trần Đăng T và chị Vũ Cẩm A tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn K, huyện K tỉnh Thái Bình vào ngày 03/10/2019 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và bất đồng quan điểm sống. Ngày 09/01/2025 Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ tuy nhiên anh T và chị A đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh T và chị A đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho anh T và chị A.

[2]. Ly hôn anh Trần Đăng T và chị Vũ Cẩm A thống nhất thỏa thuận các nội dung sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Đăng T và chị Vũ Cẩm A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị A có một con chung là Trần Hạ V, sinh ngày 09/02/2020. Khi ly hôn anh T và chị A thoả thuận con chung do chị A trực tiếp nuôi dưỡng, anh T góp tiền cấp dưỡng nuôi con là 2.500.000 đồng/1 tháng, kể từ tháng

02 năm 2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh T có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Trần Đăng T tự nguyện chịu cả lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận cho anh Trần Đăng T và chị Vũ Cẩm A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Tvà chị A có một con chung là Trần Hạ V, sinh ngày 09/02/2020. Công nhận sự thoả thuận về việc nuôi con, giao cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Hạ V, anh Tuấn đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con là 2.500.000 đồng/1 tháng, kể từ tháng 02 năm 2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu, Toà án không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Trần Đăng T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền tạm ứng lệ phí anh T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0002322 ngày 09/01/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Thái Bình sang thành lệ phí. Anh T đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND h K
- Chi cục THA h.;K
- UBND thị trấn K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Xuân Bằng